

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



PHAN HỒNG TUẤN

**GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỘ TRÊN
ĐỊA BÀN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Thái Nguyên - 2018

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**



PHAN HỒNG TUẤN

**GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỘ TRÊN
ĐỊA BÀN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**

Chuyên ngành: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Mã số: 8.62.01.15

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học: TS. Kiều Thị Thu Hương

Thái Nguyên - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng:

- Các kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực, khách quan và chưa được sử dụng để bảo vệ bất cứ một học vị nào.

- Mọi sự giúp đỡ trong quá trình thực hiện nghiên cứu và viết luận văn đã được cảm ơn. Tất cả các thông tin trích dẫn trong luận văn đã được ghi rõ nguồn gốc.

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2017

TÁC GIẢ

Phan Hồng Tuấn

LỜI CẢM ƠN

Trong thời gian thực tập và thực hiện Luận văn này, tôi đã nhận được sự quan tâm, chỉ bảo, hướng dẫn, giúp đỡ tận tình của các thầy cô giáo, đồng nghiệp, bạn bè và sự động viên khích lệ của gia đình. Nhân dịp này, tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới:

Cô giáo **TS. Kiều Thị Thu Hương** đã trực tiếp hướng dẫn, chỉ bảo tôi hết sức tận tình trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành Luận văn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo, Ban chủ nhiệm khoa và các thầy cô giáo Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông lâm - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập.

Trân trọng cảm ơn các hộ nông dân tại huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong quá trình điều tra để thực hiện đề tài.

Cuối cùng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự ủng hộ, động viên, giúp đỡ của gia đình, bạn bè và đồng nghiệp trong suốt thời gian học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2017

TÁC GIẢ

Phan Hồng Tuấn

DANH MỤC VIẾT TẮT

BQ	Bình quân
CC	Cơ cấu
CNH - HĐH	Công nghiệp hóa – Hiện đại hóa
CNTT	Công nghệ thông tin
CP	Chính phủ
CSSKSS	Chăm sóc sức khỏe sinh sản
ĐTXD	Đầu tư xây dựng
GDP	Gross Domestic Product - Tổng sản phẩm quốc nội
GTNT	Giao thông nông thôn
GTSX	Giá trị sản xuất
HĐND	Hội đồng nhân dân
HTX	Hợp tác xã
KHHGD	Kế hoạch hóa gia đình
KTXH	Kinh tế xã hội
LĐ	Lao động
LĐNN	Lao động nông nghiệp
NCKH	Nghiên cứu khoa học
NĐ	Nghị định
NKNN	Nhân khẩu nông nghiệp
NLN - TS	Nông lâm nghiệp – Thủy sản
NN	Nông nghiệp
SL	Số lượng
SXKD	Sản xuất kinh doanh
SXKDG	Sản xuất kinh doanh giỏi
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
TM - DV	Thương mại – Dịch vụ
UBND	Ủy ban nhân dân
VHTT	Văn hóa thông tin
WTO	World Trade Organization - Tổ chức thương mại Thế giới

DANH MỤC BẢNG BIỂU

	<i>Trang</i>
Bảng 2.1: Phân loại hộ điều tra	26
Bảng 3.1: Tình hình sử dụng đất của huyện Lương Tài năm 2016	32
Bảng 3.2: Một số chỉ tiêu kinh tế huyện Lương Tài theo giá cố định	34
Bảng 3.3: Tình hình dân số và lao động huyện Lương Tài giai đoạn 2014 - 2016 ..	35
Bảng 3.4: Phân loại các nông hộ huyện Lương Tài giai đoạn 2014 - 2015.....	40
Bảng 3.5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất nông nghiệp của huyện năm 2014 - 2016	45
Bảng 3.6. Diện tích, năng suất một số loại cây trồng chính của huyện giai đoạn 2014 - 2016	47
Bảng 3.7: Đặc điểm của hộ điều tra.....	48
Bảng 3.8: Tình hình đất đai của các nhóm hộ điều tra ở 3 xã.....	50
Bảng 3.9: Một số chỉ tiêu về lao động và nhân khẩu điều tra.....	52
Bảng 3.10: Vốn bình quân của nông hộ.....	54
Bảng 3.11: Tổng thu từ sản xuất Nông - Lâm nghiệp ở hộ điều tra năm 2016	57
Bảng 3.12: Cơ cấu CPSX nông - lâm nghiệp của hộ nông dân	60
Bảng 3.13: Chỉ tiêu bình quân đời sống của nông hộ	61
Bảng 3.14: Nhà ở tiện nghi sinh hoạt của các nhóm hộ điều tra (<i>Tính bình quân một hộ điều tra</i>)	62
Bảng 3.15: Ảnh hưởng trình độ văn hóa của chủ hộ tới kết quả sản xuất	65
Bảng 3.16: Ảnh hưởng của quy mô lao động tới kết quả sản xuất	66
Bảng 3.17: Ảnh hưởng của thị trường đến sản xuất của hộ nông dân	68
Bảng 3.18: Ảnh hưởng của điều kiện bên ngoài đến sản xuất của hộ nông dân	69
Bảng 3.19: Phân tích SWOT của phát triển kinh tế hộ huyện Lương Tài	73

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài	2
3. Ý nghĩa khoa học, thực tiễn và đóng góp của đề tài	2
3.1. Ý nghĩa khoa học, thực tiễn	2
3.2. Đóng góp của luận văn.....	3
Chương 1. TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TIỄN VỀ KINH TẾ NÔNG DÂN.....	4
1.1. Cơ sở lý luận	4
1.1.1. Khái niệm về hộ nông dân, kinh tế hộ nông dân.....	4
1.1.2. Đặc điểm của kinh tế hộ nông dân.....	5
1.1.3. Vai trò của phát triển kinh tế hộ nông dân.....	5
1.1.4. Nội dung phát triển kinh tế hộ nông dân.....	6
1.1.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển kinh tế hộ nông dân.....	7
1.1.6. Quan điểm về phát triển kinh tế hộ nông dân	11
1.2. Cơ sở thực tiễn của kinh tế hộ nông dân.....	13
1.2.1. Kinh nghiệm của một số nước trên thế giới trong phát triển kinh tế hộ nông dân	13
1.2.2. Tình hình phát triển kinh tế hộ nông dân ở Việt Nam	15
1.2.3. Tình hình phát triển kinh tế hộ nông dân ở một số địa phương.....	18
1.2.4. Một số bài học kinh nghiệm trong phát triển kinh tế hộ nông dân ở huyện Lương Tài	20
1.3. Tổng quan công trình nghiên cứu về phát triển kinh tế hộ nông dân	21
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	24
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	24
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu	24

2.1.2. Phạm vi nghiên cứu	24
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	24
2.3. Phương pháp nghiên cứu	24
2.3.1. Phương pháp thu thập dữ liệu	24
2.3.2. Phương pháp xử lý số liệu.....	27
2.3.3. Phương pháp phân tích.....	27
2.4. Các chỉ tiêu nghiên cứu về kinh tế hộ nông dân	27
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	30
3.1. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu.....	30
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	30
3.1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội.....	33
3.1.3. Những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hoá xã hội ảnh hưởng đến phát triển kinh tế hộ nông dân ở vùng nghiên cứu.	38
3.2. Thực trạng phát triển kinh tế hộ nông dân tại huyện Lương Tài , Bắc Ninh.....	40
3.2.1. Giới thiệu chung về kinh tế hộ nông dân của huyện Lương Tài giai đoạn 2014 - 2016.....	40
3.2.2. Thực trạng phát triển kinh tế hộ nông dân ở các xã điều tra.....	48
3.3. Thuận lợi, khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng tới phát triển kinh tế hộ nông dân trên địa bàn huyện Lương Tài, Bắc Ninh	63
3.3.1. Thuận lợi, khó khăn trong quá trình phát triển kinh tế hộ	63
3.3.2. Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất của hộ nông dân.....	64
3.3.3. Đánh giá chung về phát triển kinh tế hộ nông dân của huyện Lương Tài ...	70
3.4. Một số giải pháp nhằm phát triển kinh tế hộ nông dân trên địa bàn huyện Lương Tài	74
3.4.1. Quan điểm, mục tiêu và định hướng phát triển kinh tế hộ nông dân ở huyện Lương Tài trong thời gian tới	74
3.4.2. Giải pháp chủ yếu nhằm phát triển kinh tế hộ nông dân ở huyện Lương Tài.....	75
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	83

1. Kết luận	83
2. Kiến nghị	84
TÀI LIỆU THAM KHẢO	85
PHỤ LỤC	87

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đất nước ta đang từng bước hội nhập nền kinh tế thế giới, đạt nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội. Chất lượng cuộc sống mọi mặt của người dân nói chung, nông dân nói riêng không ngừng được cải thiện. Đó là kết quả đánh dấu cho những bước đi năng động, khẳng định những quyết sách đúng đắn, sáng tạo mang tầm chiến lược của Đảng và Nhà nước ta khi nước ta chính thức trở thành thành viên của WTO.

Hộ nông dân (nông hộ) là đơn vị kinh tế cơ bản ở nông thôn. Ở Việt Nam, dân số chiếm gần 70% tổng số dân sống ở nông thôn nhưng mức đóng góp của dân cư nông thôn thấp hơn so với mức đóng góp của dân cư thành thị trong tổng mức thu nhập quốc dân, tỷ lệ nghèo đói trong nông thôn chiếm 90% tổng số người nghèo đói của cả nước. Do đó, nâng cao thu nhập cho hộ nông dân là vấn đề quan trọng trong mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Cơ cấu hộ nông dân theo ngành nghề đang chuyển dịch theo hướng tăng dần số lượng và tỷ trọng nhóm các hộ tham gia sản xuất phi nông nghiệp, như công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ; số hộ làm nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm từ 80,9% năm 2013 xuống còn 70,9% năm 2015. Các nghiên cứu đều cho thấy tốc độ chuyển dịch ấy đã diễn ra nhanh hơn trước. Nếu thời gian này GDP nông nghiệp đóng góp 20,23% vào cơ cấu kinh tế, nhưng là nền tảng của sự ổn định chính trị - xã hội vì chúng ta có tới trên 70% dân số sống tại nông thôn, thì trong số đó, đã có tới 40% dân số nông thôn có nguồn thu từ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ.

Tuy nhiên, đến nay khó khăn và thách thức lớn đối với nông dân nước ta nói chung và kinh tế hộ nói riêng trong tiến trình hội nhập ngày một sâu vào kinh tế thế giới là chênh lệch lớn về năng suất lao động giữa công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp. Đây là một trong số các nguyên nhân chính đang khoét sâu thêm khoảng cách cả thu nhập lẫn mức chi tiêu giữa nông thôn và thành thị... Vấn đề đặt ra là tiếp tục phát triển kinh tế hộ nông dân như thế nào? Thực trạng, xu hướng phát triển của kinh tế hộ nông dân. Các mục tiêu, phương hướng và giải pháp nhằm đẩy mạnh